

Bản án số: 09/2023/HSST

Ngày: 21 – 02 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Toàn

2. Ông Nguyễn Tiến Thị

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/XXHSST – HS, ngày 08/02/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1972, tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; con ông: Nguyễn Quang T, sinh năm 1950; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; vợ: Có chung sống như vợ chồng với hai người nhưng không đăng ký kết hôn, trong đó một người tên Nguyễn Thị H, một người tên là Hồ Thị H1 (đã chết); con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án; Tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/10/2022 đến nay, tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người Bào chữa cho bị cáo:

- Ông Võ Quốc Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T (Có mặt)

Bị hại:

Ông Trần Bình Tt2 – sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn TT, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Quang T3 – sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Ngô Văn C – sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Đặng Đình M – sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn ST, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Trần Văn N – sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn TK, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Lê Văn T4 – sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/9/2022, Nguyễn Văn T (sinh năm 1972, trú tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) ngồi ăn uống tại thềm nhà của anh Ngô Văn C (sinh năm 1978, trú tại thôn ĐT, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) cùng với anh Đặng Đình Mậu (sinh năm 1983, trú tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) và anh Trần Bình Tt2 (sinh năm 1990, trú tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Quá trình ăn uống mọi người đều bỏ điện thoại di động ra khỏi người và để ở thềm nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Đặng Đình M về trước, còn Nguyễn Văn T, anh Ngô Văn C và anh Trần Bình T2 tiếp tục ngồi lại. Sau khi ăn uống được một lúc thì anh Ngô Văn C vào trong nhà, còn Nguyễn Văn T và anh Trần Bình Tt2 chuẩn bị ra về. Lúc này, Nguyễn Văn T nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen của anh Trần Bình Tt2 đang để ở bên cạnh nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại này. Nhân lúc không ai để ý, Nguyễn Văn T đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen của anh Trần Bình Tt2 và cho vào túi quần của mình, sau đó Tình cùng với anh Trần Bình Tt2 đứng dậy và đi về. Nguyễn Văn

T đi thẳng về nhà, để nguyên chiếc điện thoại vừa trộm được ở trong túi quần rồi đi ngủ. Còn anh Trần Bình Tt2 khi ra về thì có sờ tay vào túi quần không thấy điện thoại của mình nên vào nhà anh Ngô Văn C và cùng anh C tìm kiếm nhưng không thấy. Sau đó, anh Trần Bình Tt2 đi về nhà mình và nhờ anh Trần Văn N (sinh năm 1979, trú tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T để hỏi Tình có lấy điện thoại của anh T2 không thì Tình trả lời là không lấy. Sáng ngày 13/9/2022, sau khi ngủ dậy, Nguyễn Văn T lấy chiếc điện thoại di động đã trộm được để vào một áo khoác mỏng, màu nâu đất, loại áo có khóa kéo rồi cuộn chiếc áo lại cất vào góc phòng ngủ của nhà T. Cùng ngày 13/9/2022, anh Trần Bình Tt2 có nhờ anh Lê Anh T4 (sinh năm 1991, trú tại xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) định vị tài khoản Icloud của anh T2 được lưu trên chiếc điện thoại di động nói trên thì thiết bị định vị chỉ đến vị trí nhà của Nguyễn Văn T. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/9/2022, anh Trần Bình Tt2 đi cùng anh Lê Anh T4 đến nhà Nguyễn Văn T và yêu cầu T trả lại chiếc điện thoại đã lấy trộm của anh T2 thì T tiếp tục không thừa nhận nên anh T2 và anh T4 ra về. Sau khi anh Trần Bình Tt2 ra về thì Nguyễn Văn T lấy chiếc áo bọc chiếc điện thoại của anh T2 ra rồi dùng ba túi ni lông để bọc kín chiếc áo này và dùng một bao tải bọc kín bên ngoài rồi bỏ vào một túi xách để ở trong nhà của ông Nguyễn Quang T3 (là bố đẻ của T, ở Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) cất giấu. Sau đó, Nguyễn Văn T đến quán sửa chữa điện thoại của anh Lê Anh T4 thì một lúc sau anh Trần Bình Tt2 cũng đến đây và tiếp tục yêu cầu T trả lại điện thoại cho anh T2, tuy nhiên Tình không thừa nhận. Sau khi được cơ quan Công an vận động, ngày 18/9/2022 Nguyễn Văn T đã đến Công an xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để đầu thú, đồng thời giao nộp chiếc điện thoại mà T đã lấy trộm của anh Trần Bình T2.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/HĐĐG ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng huyện Kỳ Anh kết luận: Giá trị của “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen, có số IMEI: 356168097576826, đã qua sử dụng” tại thời điểm xảy ra sự việc là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ, xử lý: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Bình Tt2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen, có số IMEI: 356168097576826, đã qua sử dụng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT- VKSKA ngày 28 tháng 12 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 08 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về cho UBND xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo: Nguyễn Văn T được miễn áp phí.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù

hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người có quyền, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ ngày 12/9/2022, tại nhà của anh Ngô Văn Công (ở thôn Đồng Tiến, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh), lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, số IMEI: 356168097576826, có trị giá 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) của anh Trần Bình Tt2 (sinh năm 1990, trú tại xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) rồi đưa về nhà mình cất giấu để chờ thời cơ tiêu thụ bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm Cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có đồng phạm.

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, gia đình có hoàn cảnh khó khăn (thuộc diện hộ cận nghèo), những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự này được quy định tại các điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn là hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T thì sau khi lấy trộm được chiếc điện thoại của anh Trần Bình Tt2 rồi đưa về nhà mình cất giấu sau đó để ở trong nhà ông Nguyễn Quang T3 (là bố đẻ của Tình) nhưng Tình không nói cho ông Trung biết và ông Trung cũng hoàn toàn không biết việc Tình để chiếc điện thoại trộm cắp được ở trong nhà của mình nên ông Nguyễn Quang T3 không đồng phạm với Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”.

[6]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Bình Tt2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen, có số IMEI: 356168097576826, đã qua sử dụng, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Bình Tt2 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 500.000 đồng, số tiền này bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Hiện nay, bị hại anh Trần Bình Tt2 không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét

[8]. Về án phí: Gia đình Nguyễn Văn T là hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí, do vậy Nguyễn Văn T được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[9]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về cho UBND xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí: Nguyễn Văn T được miễn án phí.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng

